

Bản án số: 71/2025/HSPT
Ngày: 19 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Thuận, ông Y Phi Kbuôr

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 56/2025/TLPT-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Văn A và 03 bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đăk Lăk.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Văn A, sinh năm 1993, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 7, xã CM, huyện EH, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Trần Thị D và có 02 người con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2024;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 101/2015/HSST ngày 31/3/2015 Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk, xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2024, đến ngày 26/9/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn 5, xã CM, huyện EH, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức E (Đã chết) và bà Văn Thị G (Đã chết); có chồng là Đặng Tiến H, sinh năm 1982 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 85/2015/HSST ngày 14/9/2015 Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đăk Lăk, xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2024, đến ngày 26/9/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện

bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

3. Phạm Thị Thu I, sinh năm 1984, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 7, xã CM, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình K và bà Nguyễn Thị L; chồng: Không có, có 4 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 21/5/2021 của Công an huyện Ea H'Leo xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 09/8/2021. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2024, đến ngày 26/9/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Thị M, sinh năm 1972, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn 3, xã CM, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Nguyễn Thị N (Đã chết); Có chồng là Đặng Văn O, sinh năm 1971 và có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2024, đến ngày 26/9/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không bị kháng cáo, kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/9/2024, trong lúc Phạm Văn A, Phạm Thị Thu I, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Đ, Nguyễn Văn Q và Trần Thị R đang ngồi nghỉ uống nước tại khu vực rẫy cà phê của ông Nguyễn Văn T ở thôn 7, xã CM, huyện EH thì A nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền nên rủ M, P, I, Đ, Q, R tham gia cùng thì M, P, Đ, I, Q đồng ý. Sau đó, A đi đến cửa hàng tạp hóa mua 01 bộ bầu cua (gồm 01 tấm nylon có in hình trái Bầu và các con vật gồm: Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai và 03 quân xúc xắc hình lập phương có in hình trái Bầu và các con vật Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai); 01 cái đĩa bằng kim loại hình tròn; 01 cái tô bằng kim loại hình tròn mang về khu vực rẫy cà phê. Tại đây, A lấy 01 cái bao xác rắn, in dòng chữ “NPK Việt Nhật” đặt xuống đất làm chiếu bạc và lấy tấm nylon in hình bầu, cua, tôm, cá, gà nai đặt lên bao xác rắn rồi bỏ 03 quân xúc xắc vào trong đĩa, lấy tô úp lên và bắt đầu tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua cùng M, P, I, Đ, Q, còn R ngồi xem không tham gia đánh bạc. Khi vào đánh bạc A bỏ ra số tiền 3.000.000 đồng để làm cái xóc bầu cua, M bỏ ra 2.200.000 đồng, P bỏ ra 1.700.000 đồng, Q bỏ ra 850.000 đồng, Đ bỏ ra 700.000 đồng, I bỏ ra 360.000 đồng, để làm con đặt tiền đánh bạc. Tất cả thống nhất hình thức đánh bạc: Sau khi trái tấm nylon có in hình các con vật: cá, gà, nai, tôm, cua và hình trái bầu xuống bao xác rắn thì A làm cái để M, P, I, Đ và Q sẽ ngồi xung quanh tấm nylon làm con bạc chơi bầu cua. Lúc này, người làm cái sẽ bỏ 03 quân xúc xắc vào trong đĩa dùng tô úp lại và xóc cho

ba quân xúc xắc bị đảo lộn rồi đặt xuống, những con bạc tham gia đánh bạc sẽ đặt tiền vào ô vuông có in hình các con vật: Cá, gà, nai, tôm, cua và hình trái bầu theo ý thích của mình. Sau khi những người tham gia đánh bạc đã đặt tiền thì người làm cái sẽ mở tô ra. Trường hợp khi mở tô ra mà ba quân xúc xắc ở trong đĩa thể hiện hình nào (cá, gà, nai, tôm, cua, bầu nhìn theo hướng từ trên xuống) thì người tham gia đánh bạc đã đặt tiền cược vào ô có in hình trùng với hình của quân xúc xắc ở trong đĩa là người thắng cược (người thắng sẽ được người làm cái chung cho số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược nếu trong đĩa có một quân xúc xắc trùng với hình đã đặt cược; được chung gấp hai lần nếu trong đĩa có hai quân xúc xắc trùng với hình đã đặt cược; được chung gấp ba lần nếu trong đĩa có ba quân xúc xắc trùng với hình đã đặt cược). Trường hợp khi mở tô ra mà ba quân xúc xắc ở trong đĩa không có hình nào trùng với hình những người tham gia đánh bạc đã đặt cược thì người làm cái thắng số tiền của những người đã tham gia đặt cược. A và các con bạc thống nhất với nhau số tiền đặt cược nhỏ nhất là 10.000 đồng, lớn nhất là 300.000 đồng, không quy định thu tiền xâu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi A, M, P, I, Đ và Hiếu đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.960.000 đồng, là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc; 01 tấm nylon, kích thước (38x57)cm in hình các con vật cua, tôm, cá, gà, nai và hình trái bầu; 03 quân xúc xắc, kích thước (2,5x2,5x2,5)cm in hình các con vật cua, tôm, cá, gà, nai và hình trái bầu; 01 cái đĩa bằng kim loại, hình tròn, đường kính 21cm; 01 cái tô bằng kim loại, hình tròn, đường kính 19cm; 01 bao xác rắn có in dòng chữ "NPK Việt Nhật", kích thước (90x50)cm. Quá trình bắt quả tang, Nguyễn Văn Q cầm theo số tiền 850.000 bỏ chạy thoát, đến ngày 02/10/2024, Q đến Công an huyện Ea H'Leo đầu thú, tự nguyện giao nộp lại số tiền 850.000 đồng sử dụng để đánh bạc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 20/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Thu I, Nguyễn Thị M phạm tội: "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.
- Xử phạt bị cáo Phạm Văn A 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 9 năm 2024 đến ngày 26 tháng 9 năm 2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 9 năm 2024 đến ngày 26 tháng 9 năm 2024.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu I 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 9 năm 2024 đến ngày 26 tháng 9 năm 2024.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 07 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 9 năm 2024 đến ngày 26 tháng 9 năm 2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị P, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 và 26 tháng 12/2024 các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Thu I và Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện cơ bản đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên. Bị cáo Phạm Văn A cung cấp thêm tài liệu chứng cứ là Quyết định về việc quân nhân xuất ngũ của Trung đoàn BB1, Sư đoàn BB2; Bị cáo Nguyễn Thị M cung cấp thêm hồ sơ bệnh án đang điều trị bệnh tim tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên.

*** Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, hậu quả của bị cáo và có quan điểm như sau:**

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Thu I và Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ, Nguyễn Thị Thu I và Nguyễn Thị M. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Phạm Văn A** 10 (mười) tháng tù và xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Đ** 08 (tám) tháng tù cùng về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17/9/2024 đến ngày 26/9/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị Thu I** và bị cáo **Nguyễn Thị M** mỗi bị cáo 07 (bảy) tháng tù cùng về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách của mỗi bị cáo là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao các bị cáo Phạm Thị Thu I, Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Cư Một, huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Thu I và Nguyễn Thị M tại phiên tòa phúc thẩm là cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/9/2024, tại rẫy cà phê của ông Nguyễn Văn T ở thôn 7, xã CM, huyện EH, khi Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Thu I, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị P đang đánh bạc dưới hình thức xóc bầu của được thua bằng tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.810.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Thu I và Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Phạm Văn A; mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thị Đ; mức hình phạt 08 tháng tù đối với bị cáo Phạm Thị Thu I và mức hình phạt 07 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thị M mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bởi lẽ: Khi quyết định mức hình phạt cho các bị cáo cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng cũng như xem xét đến nhân thân, ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo. Do đó, HĐXX phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt của các bị cáo.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ và Nguyễn Thị Thu I thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân xấu: Bị cáo A từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Đ từng bị xử phạt về tội “Đánh bạc” còn bị cáo I từng bị xử phạt vi phạm hành chính về tội “Đánh bạc” nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo kém. Do đó, cần cách ly các bị cáo A, Đ và I ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị M là có căn cứ, bởi lẽ: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và bị cáo có học vấn thấp (01/12) nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra, bị cáo M có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ và Nguyễn Thị Thu I; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo M là phù hợp.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ và Nguyễn Thị Thu I phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ và Nguyễn Thị Thu I. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

[1.1] Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Văn A** 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17/9/2024 đến ngày 26/9/2024.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Đ** 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17/9/2024 đến ngày 26/9/2024.

[1.2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị Thu I** 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17/9/2024 đến ngày 26/9/2024.

[2] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị M.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị M** 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Cư Mốt, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám

sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Phạm Văn A, Nguyễn Thị Đ và Nguyễn Thị Thu I mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện EH;
- Bị cáo;
- UBND xã Cư Mốt, Huyện Ea H'leo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang

